

**CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM**

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



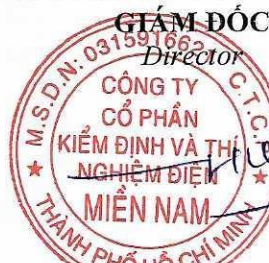
ISO/IEC 17025:2017

Số/ No: 367/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 14/03/2025 Trang/ Page: 1/2
--------------------------	--	--

1. Khách hàng yêu cầu: Customer:	CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ THÔNG MINH TCL (VIỆT NAM) Số 26 VSIP II-A, đường số 32, KCN Việt Nam - Singapore II-A, Thị trấn Tân Bình, Huyện Bắc Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.
2. Địa chỉ thử nghiệm: Place of testing:	PTN - ETSC
3. Đối tượng thử nghiệm: Type of testing:	Găng tay cao su cách điện trung thế The medium voltage insulating rubber gloves
4. Số lượng/ Vị trí lắp đặt: Quantity/Installation location:	01 Đôi/ 01 Pair
5. Phương pháp thử nghiệm: Method of testing:	TN/QT-16; TCVN 8084 : 2009 (IEC 60903 : 2002). Tài liệu kỹ thuật NSX; Theo yêu cầu khách hàng.
6. Thời gian thực hiện: Inspection Date:	14/03/2025
7. Thông số kỹ thuật: Specification:	Loại/ Type: GĂNG TAY CAO SU CÁCH ĐIỆN 10KV
	Năm sản xuất/ Date of manufacture: 10/2019
	Điện áp làm việc lớn nhất/ Maximum working voltage: 10 kV
	Tần số/ Frequency: 50/60 Hz
	Số quản lý/ Serial No: Số phiếu 346
8. Phương tiện thử nghiệm: Testing equipment:	Nhà sản xuất/ Manufacture: VICADI – Việt Nam
	Kyoritsu 3125A; DTE 70/50; HZXC-10HZJ.
9. Điều kiện môi trường: Environmental conditions:	(32 ± 2) ° C ; (60 ± 5) % RH
10. Kết quả thử nghiệm: Testing result:	Xem trang sau See next page
11. Tem thử nghiệm: Testing stamp No:	/
12. Kết luận Conclusion	Găng tay cao su cách điện trên không đạt tiêu chuẩn kỹ thuật / The above insulating rubber gloves do not meet the technical standards
13. Khuyến cáo thời hạn thử nghiệm lần sau: / Recommended next testing period:	

Người Thực Hiện
Executor

Nguyễn Đức Tiến Luyễn



Nguyễn Quốc Hoàn



TN/QT-16/M1

Ban hành lần 2



Số/ No: 367/2025/TN-ETSC

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
CERTIFICATE OF TESTING

Ngày/ Date: 14/03/2025

Trang/ Page: 2/2

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1

Content of measured results 10 page 1

10.1 Kiểm tra trực quan/ Visual check: Không phát hiện bất thường/ Pass.

Stt No	Đối tượng đo Measuring object	So sánh tham chiếu Compare reference	Kết quả Result	Đánh giá Assess
1	Nhãn mác/ Label	Nguyên vẹn, không bị hư hại/ Intact, not abnormal	Còn tốt/ Good	Đạt/ Ok
2	Kiểm tra hiện trạng bên ngoài/ Check the equipments exterior	Nguyên vẹn, không bị hư hại/ Intact, not abnormal	Cao su bị lão hóa/ Aging rubber	Không đạt/ Failure
3	Bề mặt cách điện/ Insulation surface	Nguyên vẹn, không bị hư hại/ Intact, not abnormal	Cao su bị lão hóa/ Aging rubber	Không đạt/ Failure

10.2 Điện trở cách điện (R_{cd})/ Insulation Test ($M\Omega$):

Đối tượng đo The object of measurement	Mức tiêu chuẩn Standard level ($M\Omega$)	Kết quả đo Measurement results ($M\Omega$)	Đánh giá Assess
Cực trong Găng phải - Vỏ bồn Iron bar in right glove - Case	> 1.000	10.000	Đạt/ Pass
Cực trong Găng trái - Vỏ bồn Iron bar in left glove - Case	> 1.000	10.000	Đạt/ Pass

10.3 Điện áp xoay chiều tần số công nghiệp/ Industrial frequency alternating voltage:

Stt No	Đối tượng đo Measuring object	Điện áp thử nghiệm Check voltage (kV/s)	Kết quả Result	Đánh giá Assess
1	Kiểm tra độ bền điện môi/ Test dielectric strength			
	- Găng phải/ Right	10kV/ 60s	Đánh thủng/ Break down	Không đạt/ Failure
	- Găng trái/ Left	10kV/ 60s	Đánh thủng/ Break down	Không đạt/ Failure

